

Số: 617 /QĐ-SYT

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt bổ sung danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám  
bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Phòng khám đa khoa Hồng Hà**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động số 016/HT-GPHĐ ngày 28/6/2017 của Giám đốc Sở Y tế cấp phép hoạt động cho Phòng khám đa khoa Hồng Hà;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật số SYT180070839 ngày 18/3/2019 của Phòng khám đa khoa Hồng Hà;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện tại Phòng khám đa khoa Hồng Hà, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, bao gồm 26 danh mục kỹ thuật (danh mục kèm theo) theo Thông tư 43/2013/TT-BYT, Thông tư 21/2017/TT-BYT của Bộ Y tế.

**Điều 2.** Phòng khám đa khoa Hồng Hà chịu trách nhiệm triển khai thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục chuyên môn kỹ thuật đã được phê

duyet; thực hiện đúng quy trình kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người bệnh.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng Sở, Phòng khám đa khoa Hồng Hà và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- BHXH tỉnh (để phối hợp);
- Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu VT- NVY.

Gửi VB giấy, điện tử

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tuấn**

**DANH MỤC KỸ THUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
Thực hiện tại Phòng khám đa khoa Hồng Hà, tỉnh Hà Tĩnh

**Bao gồm: 26 danh mục kỹ thuật (Bổ sung lần 1 năm 2019)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 617 /QĐ-SYT ngày 09/4/2019 của  
Giám đốc Sở Y tế Hà Tĩnh)

STT	Mã số	DANH MỤC KỸ THUẬT	Tuyên
		<b>1. Chụp cắt lớp vi tính vùng đầu mặt cổ từ 1-32 dãy</b>	
1	18.149	Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang	C
2	18.150	Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang	C
3	18.154	Chụp CLVT sọ não có dựng hình 3D	B
4	18.155	Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang	C
5	18.156	Chụp CLVT hàm-mặt có tiêm thuốc cản quang	C
6	18.158	Chụp CLVT tai-xương đá không tiêm thuốc	B
7	18.159	Chụp CLVT tai-xương đá có tiêm thuốc cản quang	B
8	18.160	Chụp CLVT hốc mắt	C
		<b>2. Chụp cắt lớp vi tính vùng ngực từ 1- 32 dãy</b>	
9	18.191	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không tiêm thuốc cản quang	C
10	18.192	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực có tiêm thuốc cản quang	C
11	18.199	Chụp cắt lớp vi tính tính điểm vôi hóa mạch vành	B
		<b>3. Chụp cắt lớp vi tính vùng bụng, tiểu khung từ 1-32 dãy</b>	
12	18.219	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.)	C
13	18.220	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy	C
14	18.221	Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm: chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung.v.v.)	C
15	18.222	Chụp cắt lớp vi tính hệ tiết niệu thường quy	C
		<b>4. Chụp cắt lớp vi tính cột sống, xương khớp từ 1-32 dãy</b>	
16	18.255	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ không tiêm thuốc cản quang	C
17	18.256	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ có tiêm thuốc cản quang	C
18	18.257	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang	C
19	18.258	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang	C

20	18.259	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang	C
21	18.260	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang	C
22	18.261	Chụp cắt lớp vi tính khớp thường quy không tiêm thuốc cản quang	B
23	18.262	Chụp cắt lớp vi tính khớp thường quy có tiêm thuốc cản quang	B
24	18.263	Chụp cắt lớp vi tính khớp có tiêm thuốc cản quang vào ổ khớp	A
25	18.264	Chụp cắt lớp vi tính xương chi không tiêm thuốc cản quang	B
26	18.265	Chụp cắt lớp vi tính xương chi có tiêm thuốc cản quang y	B
Tổng cộng 26 danh mục <i>26</i>			

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 4 năm 2019

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tuấn**